

Bản án số: 05/2023/HS-ST

Ngày: 09/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Hải

2. Ông Nêm Xuân Hoàng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lê Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **D diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận gia phiên tòa:** Bà Tăng Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Mỹ N, sinh năm 1975 tại tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: 166/32 Đường L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; Nghề Nệp: Giúp việc nhà; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nhật D (chết) và bà Phạm Thị T (chết); hoàn cảnh gia đình: có chồng và 02 con (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền sự - Tiền án: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 04/10/2022 tại Nhà tạm giữ - Công an quận Phú Nhuận. (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người bị hại: Bà Doãn Thị T, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 200/24 Đường N, Phường T, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Phương V, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 367/1 Đường N, Phường 2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2022, Nguyễn Thị Mỹ N làm giúp việc cho vợ chồng ông Đậu Đức D và bà Doãn Thị T tại địa chỉ nhà số 200/24 Đường N, Phường T, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, do cần tiền tiêu xài, N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên N đi vào phòng ngủ của vợ chồng bà T tại lầu 02. Lợi dụng lúc bà T đang ngủ, N lén lút dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, 128GB để ở ghế sofa và chiếc ví da nữ màu nâu đỏ, bên trong có 10.000.000 đồng trên bàn trang điểm trong phòng ngủ rồi cất vào túi áo khoác màu xanh dài tay N đang mặc, sau khi lấy trộm được tài sản N đi đến nhà bà Hoàng Phương V, địa chỉ số 367/1 Đường N, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh lấy số tiền 10.000.000 đồng trong chiếc ví da màu nâu đỏ trả cho bà V. Sau đó, N đi ra chợ mua đồ, trên đường đi N vứt chiếc ví da màu nâu đỏ vào bịch ni lon rác bên hông đường sắt trước nhà số 84B Đường M, Phường Y, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh. Do biết điện thoại Iphone 12 Pro, màu vàng, 128GB của bà T có cài định vị nên N đi ra đường V đến chân cầu C, thuộc Phường Z, quận N, vứt chiếc điện thoại xuống kênh Nhiêu Lộc - Thị Nghè rồi đi về nhà bà T làm việc. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, bà T phát hiện mất tài sản trên nên báo ông D về. Lúc này, N không thừa nhận là người đã lấy trộm tài sản nên ông D, bà T đưa N đến Công an Phường T, quận N trình báo.

Tại Công an Phường T, quận N, Nguyễn Thị Mỹ N khai nhận hành vi trộm cắp tài sản. Công an Phường T, quận N đã đưa N đi xác định địa điểm vứt chiếc ví da màu nâu đỏ và chiếc điện thoại Iphone 12 Pro màu vàng, 128GB. Hiện đã thu hồi chiếc ví da màu nâu đỏ, riêng chiếc điện thoại Iphone 12 Pro, màu vàng, 128GB chưa thu hồi được.

Ngày 04/10/2022, Nguyễn Thị Mỹ N bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận bắt tạm giam về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Mỹ N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Phú Nhuận thu thập được. Ngoài ra, Nguyễn Thị Mỹ N khai khi trả cho bà V 10.000.000 đồng (tiền N thuê nhà của bà V) thì N không nói cho bà V biết là tiền do N phạm tội mà có.

Đối với bà Hoàng Phương V, sau khi biết số tiền 10.000.000 đồng là do N phạm tội mà có thì bà V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 9.000.000 đồng (bà V khai đã trả tiền môi giới nhà hết 1.000.000 đồng nên còn lại 9.000.000 đồng). Nay bà V và bị cáo đều không có yêu cầu gì đối với số tiền

trên. Lời khai của Nguyễn Thị Mỹ N và bà Hoàng Phương V là phù hợp với nhau (các bút lục: 69, 71 - 73, 86 - 89).

Căn cứ Kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận Phú Nhuận ngày 21/9/2022, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, 128GB, giá trị 13.500.000 đồng; 01 ví da nữ cầm tay, màu đỏ nâu, không có căn cứ để xác định giá trị.

Vậy, tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Mỹ N chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu vàng, 128GB, giá trị 13.500.000 đồng và số tiền 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 23.500.000 đồng (bút lục từ 76 - 79).

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, 128 GB, màu vàng của bà Doãn Thị T. Hiện chưa thu hồi được;

- 01 chiếc ví da nữ màu đỏ nâu và số tiền 9.000.000 đồng. Hiện Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả bị hại bà Doãn Thị T (bút lục 154 - 156).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ N:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 (là điện thoại N sử dụng vào việc liên lạc cá nhân);

- 01 áo khoác xanh đen, dài tay (N mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản)

Phần dân sự: Bà Doãn Thị T đã nhận lại tài sản là 01 chiếc ví da nữ màu đỏ nâu và số tiền 9.000.000 đồng. Ngày 17/10/2022, bà Nguyễn Thị Mỹ Linh (chị ruột bị can N) bồi thường số tiền còn lại là 14.500.000 đồng cho bà Doãn Thị T. Bà T có đơn xin bãi nại, không yêu cầu bị can bồi thường và cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì (bút lục: 160 - 162).

Tại bản Cáo trạng số 60/CT-VKS.PN ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình giống như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ ngV quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ

luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận Phú Nhuận, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận định giá... đều được tiến hành theo đúng quy định; tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N thừa nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, cụ thể: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/9/2022, Nguyễn Thị Mỹ N đã có hành vi trộm cắp tài sản 01 chiếc điện thoại hiệu Iphone 12 Pro, 128Gb (theo kết luận định giá, trị giá 13.500.000 đồng) và 01 chiếc ví da nữ màu đỏ nâu, bên trong có 10.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Mỹ N chiếm đoạt là 23.500.000 đồng của bà Doãn Thị T tại phòng ngủ lầu 02 nhà số 200/24 đường N, Phường T, quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nhận thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng được thể hiện qua các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, nội dung ghi hình camera; biên bản xác minh địa điểm và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản trong việc quản lý để lén lút chiếm đoạt tài sản; nên bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Căn cứ vào bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì tổng giá trị tài sản bị mất trộm trị giá 23.500.000 đồng, do đó bị cáo phạm tội theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít Nêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại bãi nại; Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng trong vụ án:

Tài sản chiếm đoạt đã thu hồi trả lại một phần, gia đình bị cáo đã bồi thường đầy đủ phần tài sản chưa thu hồi được, bị hại đồng ý nhận và không có yêu cầu gì, phía gia đình bị cáo, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không đặt ra yêu cầu gì. Do vậy không có gì để tòa giải quyết.

Đối với 01 áo khoác xanh đen, dài tay (N mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản) đã qua sử dụng, đây là những vật dụng của cá nhân bị cáo mang khi thực hiện hành vi phạm tội, là vật có giá trị sử dụng thấp cần tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8; số Imei: 356766083706776, số máy MQ6J2KH/A, điện thoại không số sim, thu giữ của N khai dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Đối với bà Hoàng Phương V, do không biết số tiền Nguyễn Thị Mỹ N đưa là do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có cơ sở.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

TV bố bị cáo **Nguyễn Thị Mỹ N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: **Nguyễn Thị Mỹ N 01(một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/10/2022.

3. Về các vấn đề khác:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 áo khoác xanh đen, dài tay.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Mỹ N: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8; số Imei: 356766083706776, số máy MQ6J2KH/A, điện thoại không số sim.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022 giữa Công an quận Phú Nhuận và Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận).

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tV án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP HCM;
- VKSND quận Phú Nhuận;
- Điều tra Tổng hợp CAQPN;
- Chi cục THADS QPN;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hương Giang